ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 56/2024/QĐ-UBND	*An Giang, ngày 01 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 13/2017/TTBTTT ngày 23 tháng 6 năm2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 114/TTr-STTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 14 tháng 11 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân

các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Chuyển đổi số Quốc gia - Bộ TT&TT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Vp. UBND tỉnh: LĐVP, KGVX, TH;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PTTH AG, Báo AG;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

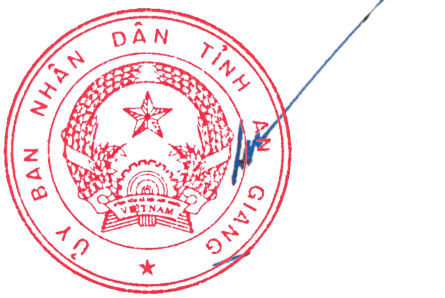

Lê Văn Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Quản lý, vận hành và khai thác
Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh An Giang
(Kèm theo Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, quyền hạn, trách nhiệm quản lý, vận hành và khai thác sử dụng Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh An Giang (sau đây gọi tắt là LGSP của tỉnh).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang; các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia kết nối, tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh An Giang.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. LGSP (Local Government Service Platform): là nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp Bộ, cấp tỉnh chứa các dịch vụ dùng chung để chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi một Bộ, ngành, địa phương và đóng vai trò trung gian phục vụ kết nối các hệ thống thông tin trong nội bộ của Bộ, ngành, địa phương với các hệ thống bên ngoài; mô hình kết nối của LGSP theo kiến trúc Chính phủ điện tử của cơ quan cấp Bộ chủ quản hoặc kiến trúc chính quyền điện tử của cơ quan cấp tỉnh chủ quản phù hợp Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

2. NDXP (National Data Exchange Platform): là nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, bao gồm hạ tầng kỹ thuật, phần cứng, phần mềm và hoạt động nghiệp vụ hỗ trợ đóng vai trò phục vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước với các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc khu vực tư (theo nhu cầu).

3. Giao diện lập trình ứng dụng (API - Application Programming Interface): là cơ chế cho phép hai hoặc nhiều ứng dụng phần mềm giao tiếp, tương tác với nhau bằng một tập hợp các định nghĩa và giao thức.

4. Tính năng đăng nhập một lần (SSO – Single Sign On): là dịch vụ xác thực phiên và người dùng cho phép người dùng cuối nhập một bộ thông tin đăng

nhập (có thể gồm tên và mật khẩu) để có quyền truy cập vào nhiều ứng dụng khác nhau.

5. Dữ liệu số: là dữ liệu dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được biểu diễn bằng tín hiệu số. Dữ liệu số mang thông tin số và được chia sẻ dưới dạng thông điệp dữ liệu. Trong Quyết định này, dữ liệu được hiểu là dữ liệu số.

6. Dịch vụ đích: Là các ứng dụng, dịch vụ ở nơi nhận, nơi mà các dữ liệu, thông tin, hồ sơ, văn bản sẽ được gửi tới.

7. Dịch vụ nguồn: Là các ứng dụng, dịch vụ ở nơi khởi nguồn cho việc gửi dữ liệu, thông tin, hồ sơ, văn bản đến đơn vị đích.

8. HTTT/CSDL: là viết tắt của hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Nguyên tắc chung về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quy định quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

2. Việc quản lý, tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu phải tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh; tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng và tuân thủ các quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Mọi hoạt động tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các Hệ thống thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số của tỉnh và Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số đều thực hiện kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh.

4. Việc vận hành nền tảng Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, cung cấp, truyền gửi, lưu trữ, khai thác thông tin điện tử trên LGSP của tỉnh phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định quản lý thông tin điện tử trên Internet.

5. Dữ liệu số của tỉnh cần được chuẩn hóa theo đúng theo các yêu cầu của các Bộ, ngành, Trung ương (nếu có) để có thể sẵn sàng tích hợp vào các cơ sở dữ liệu cấp Quốc gia khi có yêu cầu.

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Lưu trữ dữ liệu trái phép hoặc sử dụng dữ liệu vào mục đích xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Kết nối, truy cập trái phép vào hệ thống LGSP của tỉnh để thực hiện hành vi làm sai lệch, xóa dữ liệu hoặc sử dụng vào mục đích khác trên cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

3. Các hành vi quy định tại Điều 8 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

4. Những hành vi quy định tại Điều 12 Luật Công nghệ thông tin năm 2006 và Điều 6 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Các thành phần LGSP của tỉnh

LGSP của tỉnh bao gồm các thành phần chính theo hướng dẫn tại Công văn số 631/THH-THHT ngày 21/5/2020 của Cục Tin học hóa – Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật của Nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp bộ, cấp tỉnh (Phiên bản 1.0).

Điều 7. Yêu cầu đáp ứng LGSP của tỉnh

1. Luân chuyển dữ liệu giữa các Hệ thống thông tin tham gia kết nối, chia sẻ liệu với NDXP; luân chuyển dữ liệu đảm bảo tính toàn vẹn, bảo mật, sẵn sàng.

2. Hệ thống không lưu trữ lại dữ liệu sau khi việc truyền nhận giữa các hệ thống thông tin hoàn tất.

3. Đảm bảo thời gian hoạt động liên tục (24 giờ một ngày và 07 ngày trong tuần) luân chuyển dữ liệu giữa các hệ thống thông tin đồng bộ; thời gian phản hồi của hệ thống chậm nhất là 30 giây.

4. Đảm bảo hiệu suất, khả năng đáp ứng tốt khi luân chuyển khối lượng dữ liệu lớn, tần suất cao giữa các hệ thống thông tin. Hệ thống có khả năng đáp ứng ít nhất 1000 kết nối đồng thời để khai thác dữ liệu.

5. Có khả năng mở rộng hệ thống để nâng cao khả năng đáp ứng và hiệu suất hoạt động.

6. Tự động nhận biết các HTTT gửi/nhận dữ liệu; ghi nhật ký và cảnh báo trong trường hợp không luân chuyển được dữ liệu giữa các HTTT.

7. Có chức năng quản lý danh sách các HTTT kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; quản lý lịch sử, thời gian kết nối và gửi/nhận dữ liệu; thống kê, báo cáo hoạt động kết nối, gửi/nhận dữ liệu giữa các HTTT.

Điều 8. Điều kiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu

1. Các cơ quan, đơn vị có yêu cầu kết nối HTTT vào LGSP của tỉnh gửi văn bản đề nghị đến Sở Thông tin và Truyền thông để được cấp quyền kết nối, khai thác, gửi/nhận dữ liệu. *(Mẫu Phụ lục)*

2. Chỉ định một cán bộ làm đầu mối phụ trách kết nối và chia sẻ dữ liệu; công khai số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, tên và vị trí, chức năng cán bộ đầu mối phụ trách. Cán bộ đầu mối phụ trách có trách nhiệm tiếp nhận, phối hợp, xử lý các vấn đề về kết nối, chia sẻ dữ liệu của cơ quan, đơn vị mình đối với cơ quan, đơn vị bên ngoài.

3. Tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin; các quy định về quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến dữ liệu; quyền riêng tư của tổ chức, cá nhân.

4. Tuân thủ các quy định, hướng dẫn kỹ thuật về trao đổi dữ liệu, về ứng

dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh An Giang.

Điều 9. Tài liệu kỹ thuật hướng dẫn kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn kết nối với LGSP của tỉnh phù hợp với yêu cầu kỹ thuật hiện hành; công bố trên Chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông để các cơ quan, đơn vị được biết và triển khai thực hiện kết nối.

2. Cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện xây dựng tài liệu hướng dẫn kết nối khai thác dữ liệu của cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị, đảm bảo phù hợp với tài liệu kết nối LGSP của tỉnh đã công bố.

Điều 10. Nguyên tắc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu

1. Tuân thủ các quy định về khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh An Giang và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia tại Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 26 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia.

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

4. Đảm bảo kết nối được với các cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ trung ương đến địa phương và các hệ thống thông tin ở trung ương, địa phương khác thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh.

5. Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu kết nối tới LGSP của tỉnh cần đáp ứng các yêu cầu an toàn theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và hướng dẫn chi tiết tại Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về Công nghệ thông tin - Các kỹ thuật an toàn - Yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Các kết nối trên đường truyền Internet cần áp dụng giải pháp mã hoá đường tryền theo quy định, nhằm tránh lộ lọt thông tin trên đường truyền.

Điều 11. Quy trình tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh

1. Trình tự thực hiện cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh

a) Đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu lập và cung cấp tài liệu hướng dẫn kỹ thuật của dịch vụ cho Sở Thông tin và Truyền thông bao gồm:

- Các yêu cầu theo quy định tại Điều 24 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP;

- Mô tả thông số kỹ thuật về địa chỉ, giao diện kết nối; các chuẩn giao tiếp; công nghệ mã hoá, an toàn, bảo mật và các công nghệ, kỹ thuật khác liên quan;

- Mô tả khả năng đáp ứng yêu cầu về kết nối, khả năng cung cấp dữ liệu cho các HTTT/CSDL thực hiện khai thác;

- Mô tả các yêu cầu, quy trình trong việc thực hiện kết nối;

- Mô tả chất lượng, độ chính xác của dữ liệu cung cấp (nếu có): bao gồm các thông tin liên quan như phương thức, thời gian, phạm vi thực hiện việc thu thập, phê duyệt, cập nhật dữ liệu;

- Thông tin về trình diễn dữ liệu (nếu có): thể hiện cách thức, yêu cầu khi trình diễn dữ liệu trên máy tính, bản in hoặc các thiết bị, phương tiện khác để đảm bảo phản ánh đúng thông tin.

b) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu thực hiện cấu hình kết nối, thử nghiệm hoạt động của dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được cung cấp bởi đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

c) Sau khi cấu hình kết nối, thử nghiệm hoạt động thành công, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu triển khai dịch vụ trên môi trường chính thức thực hiện công bố dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên LGSP của tỉnh.

2. Trình tự khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên LGSP của tỉnh

a) Đơn vị khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu thực hiện lập bản đăng ký khai thác dịch vụ, gửi tới đơn vị Sở Thông tin và Truyền thông. Trong đó, mô tả nhu cầu kết nối, khai thác dịch vụ thông qua LGSP của tỉnh, bao gồm các thông tin như ứng dụng khai thác dịch vụ, dịch vụ cần khai thác, mục đích khai thác, tần suất khai thác, thời gian khai thác và các thông tin khác liên quan.

b) Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện rà soát, đánh giá khả năng đáp ứng các yêu cầu của đơn vị khai thác khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

c) Trong trường hợp đáp ứng các yêu cầu kết nối, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công tác tạo lập kết nối và cung cấp các thông tin kết nối trên môi trường kết nối kỹ thuật. Các thông tin bao gồm: Khoá kết nối, mật khẩu ban đầu truy cập các hệ thống liên quan và các thông tin liên quan khác cùng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật kết nối của dịch vụ chia sẻ dữ liệu cho đơn vị khai thác.

d) Đơn vị khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu thực hiện điều chỉnh, nâng cấp hệ thống cần thực hiện kết nối kỹ thuật theo tài liệu hướng dẫn kỹ thuật do Sở Thông tin và Truyền thông đã cung cấp.

đ) Sau khi kết nối kỹ thuật thành công, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện cung cấp các thông tin kết nối trên môi trường chính thức; thực hiện hướng dẫn để đưa vào vận hành chính thức.

e) Trong trường hợp đơn vị khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kết nối, Sở Thông tin và Truyền thông gửi thông báo và yêu cầu hoàn thiện hệ thống và tài liệu hướng dẫn kỹ thuật liên quan.

Điều 12. Quy trình chứng thực và xác thực truy xuất qua LGSP của tỉnh

Bước 1 - Yêu cầu token: hệ thống thông tin, phần mềm sử dụng 02 khóa là Consumer key và Secret key (được Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp) gửi yêu cầu lấy token kết nối khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

Bước 2 - Tạo token: Dịch vụ tạo token của LGSP của tỉnh sẽ khởi tạo token cho phép thực hiện phiên làm việc giữa LGSP và hệ thống thông tin, phần mềm thông qua token này.

Bước 3 - Trả về token: Sau khi khởi tạo token LGSP của tỉnh sẽ trả lại token cho hệ thống thông tin, phần mềm. Token này có giá trị sử dụng trong suốt phiên làm việc và không còn giá trị khi hết phiên làm việc (timeout). Thời gian của phiên làm việc mặc định là 1h.

Bước 4 - Đóng gói yêu cầu và token: Thông tin truyền vào khi khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu gồm có hai thành phần: (1) Tham số truyền vào để khai thác dữ liệu như: mã dịch vụ, mã cơ quan/tổ chức, tài khoản khai thác, số căn cước công dân, số hộ chiếu, số định danh, mã số doanh nghiệp…; (2) Thông tin token. Hai nhóm thông tin này kết hợp lại tạo thành đầu vào để khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

Bước 5 - Gửi yêu cầu khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu: Có 02 phương án gửi yêu cầu khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu trong đó: (1) Các hệ thống thông tin, phần mềm của Đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu gửi yêu cầu gián tiếp khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu thông qua LGSP của đơn vị sử dụng dịch vụ hoặc các hệ thống trung gian tới LGSP của tỉnh. (2) Các HTTT của Đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu gửi yêu cầu trực tiếp khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu trong trường hợp chưa có nền tảng LGSP/hệ thống trung gian.

Bước 6 - Xác thực token khi khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu: Các hệ thống thông tin, phần mềm khi muốn khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu phải đăng ký sử dụng, token chỉ hợp lệ đối với những dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu đăng ký.

Bước 7 - Tổng hợp dữ liệu: LGSP của tỉnh sẽ tổng hợp dữ liệu phù hợp từ các hệ thống thông tin, phần mềm của đơn vị cung cấp chia sẻ dữ liệu dữ liệu theo nhu cầu thực tế của các đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

Bước 8 - Trả về dữ liệu: Đối với các đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu kết nối thông qua LGSP/hệ thống trung gian, dữ liệu sẽ được LGSP của tỉnh chuyển tiếp cho LGSP/hệ thống trung gian để trả về cho các hệ thống thông tin, phần mềm theo nhu cầu thực tế của đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu. Đối với các HTTT kết nối trực tiếp với LGSP của tỉnh, dữ liệu sẽ được LGSP của tỉnh trả về cho các hệ thống thông tin, phần mềm của đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu để khai thác.

Điều 13. Cập nhật, nâng cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên LGSP của tỉnh

1. Trong trường hợp cập nhật, nâng cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu, đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu cần thông báo, cập nhật các tài liệu kỹ thuật liên quan và phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện triển khai phiên bản dịch vụ chia sẻ dữ liệu mới.

2. Trong thời gian cập nhật, nâng cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu, đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu cần có phương án đảm bảo các hoạt động cung cấp cũng như khai thác dịch vụ đối với phiên bản dịch vụ hiện hành diễn ra một cách bình thường. Thời gian duy trì phiên bản dịch vụ hiện hành theo kế hoạch chuyển đổi sang sử dụng dịch vụ mới của đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu, khuyến nghị tối thiểu là 180 ngày kể từ khi hoàn thành triển khai và công bố phiên bản dịch vụ mới trên LGSP của tỉnh.

3. Trình tự thực hiện cung cấp của dịch vụ chia sẻ dữ liệu phiên bản mới thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Quy chế này.

4. Đơn vị sử dụng dịch vụ cần tổ chức thực hiện điều chỉnh, cập nhật hệ thống thông tin khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu phiên bản mới theo kế hoạch của đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu, khuyến nghị tối đa trong vòng 180 ngày kể từ khi phiên bản dịch vụ mới được công bố, đảm bảo hoạt động khai thác dịch vụ của đơn vị được ổn định, không gián đoạn.

Điều 14. Thay đổi, cập nhật thông tin kết nối đối với đơn vị sử dụng dịch vụ

1. Trường hợp cần thiết, Sở Thông tin và Truyền thông hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu có thể yêu cầu thay đổi, cập nhật thông tin kết nối.

2. Trường hợp đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu chủ động yêu cầu thay đổi, cập nhật thông tin kết nối, đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu cần cung cấp lại các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật phiên bản cập nhật nhất đồng thời cập nhật thông tin kết nối.

3. Đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu cần thực hiện điều chỉnh, nâng cấp hệ thống thông tin cần thiết, sử dụng các thông tin kết nối mới do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp.

4. Sau khi kết nối kỹ thuật thành công, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công bố tài liệu hướng dẫn kỹ thuật dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã cập nhật, gửi cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 15. Hủy bỏ kết nối

1. Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu

a) Trong trường hợp đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu không còn cung cấp dịch vụ thông qua LGSP của tỉnh, đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu phải thực hiện thông báo tới Sở Thông tin và Truyền thông ít nhất là 60 ngày trước khi ngừng cung cấp dịch vụ.

b) Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công bố thông tin dịch vụ bị huỷ bỏ trên Chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh (tại địa chỉ https://dti.angiang.gov.vn) ngay sau khi nhận được thông báo chính thức từ đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

c) Căn cứ đề xuất của đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu, thực tế sử dụng dịch vụ, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện gỡ bỏ hoặc ngừng kích hoạt các dịch vụ đã được đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu đề nghị ngừng cung cấp. Đồng thời, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện thu hồi, huỷ bỏ các thông tin kết nối đối với đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu (nếu cần).

2. Đối với đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu

a) Đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu cần thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông về việc ngừng sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên LGSP của tỉnh.

b) Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện thu hồi, huỷ bỏ thông tin kết nối đối với đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu ngay sau thời điểm Đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu ngừng kết nối, sử dụng dịch vụ.

Điều 16. Tổ chức giám sát kết nối và đối soát giao dịch

1. Tổ chức giám sát kết nối

a) Sở Thông tin và Truyền thông (Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông) tổ chức thực hiện giám sát giao dịch nhằm phát hiện, cảnh báo kịp thời các nguy cơ làm gián đoạn kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu và chủ trì phối hợp các bên để xử lý các sự cố liên quan.

b) Sở Thông tin và Truyền thông (Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông), đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu và đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu cùng phối hợp tổ chức thực hiện các biện pháp giám sát, đối soát giao dịch nhằm đảm bảo sự hoạt động ổn định, hiệu quả của tất cả các dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên LGSP của tỉnh.

c) Đơn vị cung cấp dịch vụ và đơn vị sử dụng dịch vụ chủ động tổ chức đội ngũ, trang bị công cụ cần thiết để thực hiện giám sát, đối soát giao dịch phù hợp điều kiện của mỗi đơn vị, bảo đảm khả năng liên lạc, thông báo hoặc/và tiếp nhận thông báo nhanh chóng với các bên liên quan khi xảy ra sự việc bất thường, sự cố trong kết nối.

2. Đối soát giao dịch

a) Hệ thống LGSP của tỉnh cung cấp thông tin thống kê giao dịch phục vụ các bên tham gia kết nối thực hiện việc đối chiếu, kiểm tra thông tin giao dịch thực hiện thông qua LGSP của tỉnh.

b) Đối với các giao dịch đồng bộ, hệ thống LGSP của tỉnh cung cấp thông tin hỗ trợ đối soát giao dịch từ đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu đến đơn vị cung cấp dịch vụ dữ liệu.

c) Đối với các giao dịch bất đồng bộ, hệ thống LGSP của tỉnh cung cấp thông tin hỗ trợ đối soát giao dịch giữa đơn vị sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu và

hệ thống LGSP của tỉnh; giữa hệ thống LGSP của tỉnh và đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

Điều 17. Quản lý, vận hành, khai thác LGSP của tỉnh

1. Tuân thủ các quy định của kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh An Giang, khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Nghị định số 47/2020/NĐ-CP, các Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Đảm bảo an toàn thông tin cho LGSP của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

3. Giám sát hoạt động của hệ thống LGSP của tỉnh và các HTTT tham gia kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BTTTT.

4. Quản lý, vận hành LGSP của tỉnh bảo đảm hoạt động thông suốt, ổn định, an toàn; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật vận hành LGSP của tỉnh, thiết lập hệ thống LGSP của tỉnh đảm bảo khả năng sẵn sàng hoạt động; thiết lập phân quyền kết nối, truy cập cho các HTTT tham gia tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua LGSP tỉnh.

5. Vận hành LGSP của tỉnh trên Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh và Mạng diện rộng của UBND tỉnh phục vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

6. Cung cấp dịch vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu theo các nhu cầu, yêu cầu kỹ thuật của thành phần cần cung cấp dịch vụ trong Chính quyền điện tử.

7. Khai thác dữ liệu chia sẻ qua LGSP của tỉnh phải đảm bảo các quy định liên quan kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu và an toàn thông tin.

8. Bảo trì, sửa lỗi, nâng cấp, sao lưu dữ liệu hệ thống LGSP định kỳ và theo các yêu cầu đột xuất nhằm phục vụ tốt hoạt động của Chính quyền điện tử; kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục sự cố, duy trì hệ thống vận hành liên tục; thông báo kịp thời cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan trước khi tiến hành bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp, cập nhật phiên bản mới của hệ thống.

Điều 18. Bảo đảm kỹ thuật, kinh phí, nhân lực và an toàn thông tin

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổ chức bảo đảm kỹ thuật cho hoạt động của LGSP của tỉnh; hàng năm xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí,... đảm bảo quản lý, vận hành, duy trì, bảo trì, mở rộng kết nối, nâng cấp hệ thống, theo thẩm quyền hoặc trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện.

2. Đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu và đơn vị khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu, chịu trách nhiệm bảo đảm kỹ thuật cho hoạt động của các hệ thống được tích hợp do mình quản lý.

3. Các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu số phải tuân thủ Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng, trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang.

4. Việc tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu thông qua LGSP của tỉnh được thực hiện trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước của tỉnh hoặc một số trường hợp cần thiết nếu đơn vị chưa kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước, thì kết trên môi trường Internet.

5. Các hoạt động về tích hợp, chia sẻ và khai thác dữ liệu thông qua LGSP của tỉnh phải được ghi vào nhật ký và được quản lý ít nhất 02 (hai) năm.

6. Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu và đơn vị khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu, cần thực hiện các biện pháp nhằm bảo đảm an toàn thông tin mạng, giảm thiểu tối đa nguy cơ lộ lọt thông tin kết nối cho các đối tượng không liên quan.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Quản lý, vận hành, khai thác LGSP của tỉnh theo quy định tại Điều 17 của Quy chế này.

2. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình kết nối, khai thác LGSP của tỉnh và tổ chức kiểm soát, giám sát chặt chẽ thông tin, dữ liệu tích hợp, chia sẻ trên LGSP của tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tích hợp, chia sẻ dữ liệu trên LGSP và kiểm tra thực hiện.

4. Xây dựng các tài liệu hướng dẫn cơ quan, đơn vị đăng ký tham gia hoặc hủy bỏ kết nối với hệ thống LGSP của tỉnh.

5. Phối hợp, hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai tích hợp, chia sẻ dữ liệu các ứng dụng, dịch vụ hiện có hoặc khi xây dựng mới có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với LGSP của tỉnh.

6. Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật tích hợp cho cán bộ tham gia, triển khai LGSP của tỉnh.

7. Hằng năm, thực hiện đánh giá, rà soát, tiếp nhận và tổng hợp ý kiến phản ánh của các cơ quan, đơn vị để đề xuất các giải pháp nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật và chức năng hệ thống LGSP của tỉnh, nhằm đáp ứng các nhu cầu kết nối ứng dụng, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh với hệ thống Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an quản lý, vận hành, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định chung.

Điều 20. Các cơ quan, đơn vị

1. Tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ tương thích, khả năng kết nối và sự cần thiết phải tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh đối với các ứng dụng, dịch vụ đang sử dụng, để lên phương án, kế hoạch triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

2. Tổ chức kết nối với LGSP của tỉnh khi triển khai mới các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị có tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các ứng dụng, dịch vụ khác theo quy định phải kết nối với LGSP của tỉnh.

3. Đăng ký thông tin ứng dụng, dịch vụ cần kết nối với LGSP của tỉnh theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng ký tham gia hoặc hủy bỏ kết nối với hệ thống LGSP của tỉnh.

6. Tổ chức quản lý tài khoản được cấp để kết nối với LGSP của tỉnh.

7. Thường xuyên rà soát, theo dõi nhật ký và ghi nhận kết quả lỗi trong quá trình kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của cơ quan; kịp thời phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, khắc phục sự cố.

Điều 22. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục

<CƠ QUAN CHỦ QUẢN> **< CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐƯỢC GIAO CHỦ TRÌ TRIỂN KHAI KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU>**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: {số công văn} V/v đăng ký kết nối, khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu {tên dịch vụ}	*Địa điểm, ngày tháng năm*

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông.

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số .....ngày ..... của UBND tỉnh An Giang ban hành Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh An Giang, phiên bản .....;

Căn cứ Quyết định số .....ngày ..... của UBND tỉnh An Giang ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh An Giang;

Các căn cứ của Cơ quan chủ quản dịch vụ chia sẻ dữ liệu;

{Tên Cơ quan, tổ chức được giao chủ trì triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu} {Tên cơ quan chủ quản} trân trọng gửi {Tên cơ quan quản lý trực tiếp dịch vụ chia sẻ dữ liệu}, Sở Thông tin và Truyền thông đăng ký nhu cầu kết nối, khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu {tên dịch vụ chia sẻ dữ liệu}, cụ thể:

1. Mục đích sử dụng:

2. Phạm vi sử dụng tại cơ quan chủ quản:

3. Đầu mối phối hợp: Họ và tên; chức vụ; đơn vị công tác; số điện thoại, thư điện tử.

4. Các đề xuất, kiến nghị khác:

Trân trọng./.

Nơi nhận: - Như trên; - Cơ quan chủ quản (để b/c); - VT: cơ quan, tổ chức được giao chủ trì kết nối, chia sẻ dữ liệu.	**{ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC}** Họ và tên